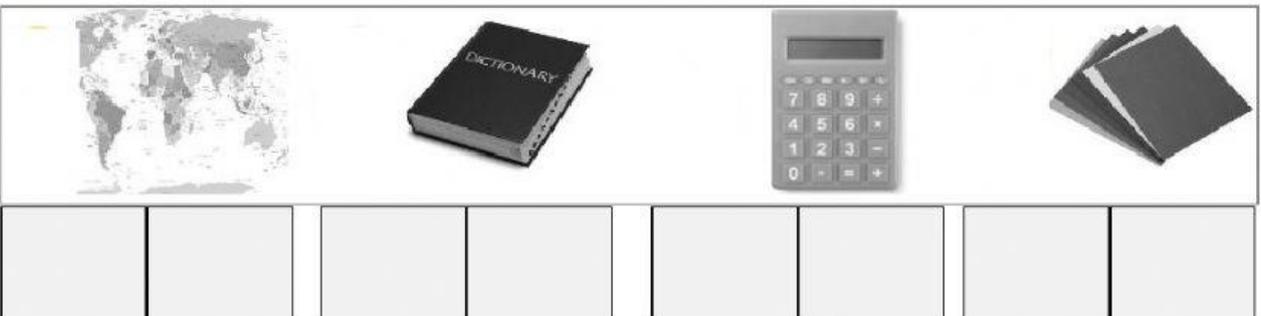
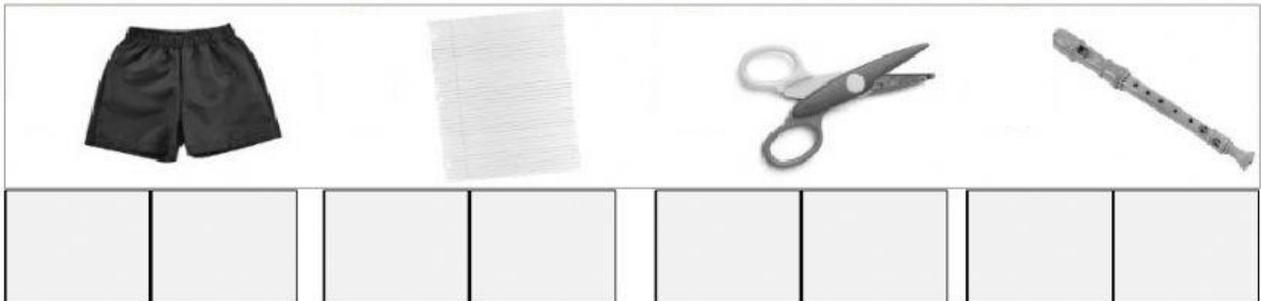
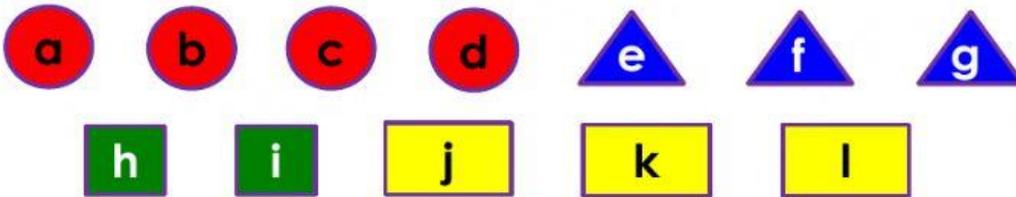
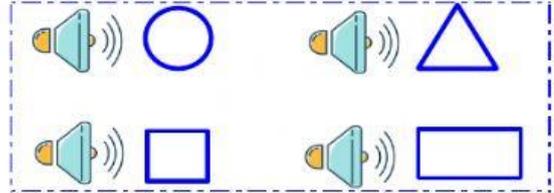




Unit 4: My classes (Lesson 3)

1) Listen and drag the ordered shapes to the right
(Nghe và kéo hình khối đến vị trí tương ứng)

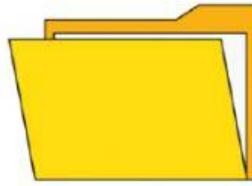


II) Write the words. Then find them in the puzzle

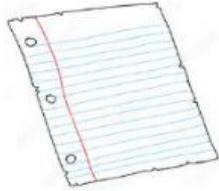
(Viết từ. Sau đó tìm chúng trong khung câu đố bên dưới)



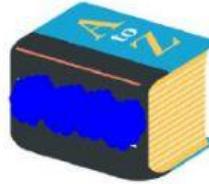














Q	F	Q	Q	C	P	V	C	D	F
X	C	B	S	O	A	Y	A	I	O
F	H	M	C	Y	P	Z	L	C	L
C	M	M	I	U	E	K	C	T	D
R	N	P	S	H	R	K	U	I	E
Q	K	A	S	X	E	Q	L	O	R
R	J	T	O	I	E	W	A	N	W
S	H	O	R	T	S	X	T	A	O
M	A	P	S	P	U	F	O	R	G
R	E	C	O	R	D	E	R	Y	R

III) Read and fill in the blanks
(Đọc và điền vào chỗ trống)

have

has

1) I a recorder.



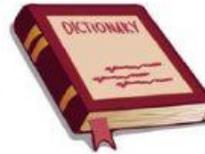
2) She gym shorts.



3) He some scissors.



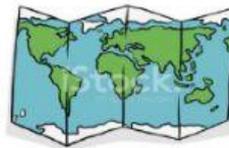
4) They a new dictionary.



5) Do you any paper ?



6) Does Ana any maps ?



7) Do they any grey calculators ?



8) Does Peter any new folders ?

